

Câu 1: Chiến thắng nào sau đây của quân dân miền Nam Việt Nam (1961 - 1965) đã làm thất bại hoàn toàn các chiến thuật “trục thăng vận”, “thiết xa vận” của đế quốc Mỹ?

- A. Vạn Tường. B. Bình Giã. C. An Lão. D. Ấp Bắc.

Câu 2: Một trong số bốn tỉnh giành được chính quyền sớm nhất trên cả nước trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. Bắc Ninh. B. Quảng Bình. C. Bắc Giang. D. Hải Phòng.

Câu 3: Trong đường lối đổi mới đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ tháng 12 - 1986), nội dung nào sau đây là một trong những chủ trương đổi mới về chính trị?

- A. Mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại.
B. Xóa bỏ cơ chế quản lý kinh tế tập trung.
C. Thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc.
D. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.

Câu 4: Ngày 8-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ để thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Xây dựng trường học các cấp. B. Cải cách giáo dục.
C. Xóa bỏ các tệ nạn xã hội. D. Chống giặc đói.

Câu 5: Nội dung nào sau đây chứng tỏ Mỹ đã triển khai chiến lược toàn cầu ở Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Đề ra và thực hiện kế hoạch Mácsan. B. Can thiệp vào cuộc chiến tranh Triều Tiên.
C. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức. D. Thiết lập chế độ quân quản ở Tây Đức.

Câu 6: Trong xu thế toàn cầu hóa, việc sáp nhập và hợp nhất các công ti thành tập đoàn lớn trên thế giới nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Tăng cường khả năng cạnh tranh. B. Thúc đẩy giao lưu kinh tế.
C. Nâng vị thế của các cường quốc. D. Mở rộng qui mô sản xuất.

Câu 7: Trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 ở Việt Nam, các cuộc đấu tranh trên phạm vi cả nước nhân ngày Quốc tế Lao động 1 - 5 đã

- A. trực tiếp dẫn đến sự ra đời của chính quyền Xô viết.
B. dẫn đến sự ra đời của Mặt trận dân tộc thống nhất.
C. mở đầu cho cuộc đấu tranh vũ trang của công nhân.
D. đánh dấu bước ngoặt của phong trào cách mạng.

Câu 8: Đặc điểm lớn nhất của cách mạng Việt Nam thời kì 1954 – 1975 thể hiện qua nội dung của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (9 – 1960) là một Đảng lãnh đạo

- A. cả nước thực hiện cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
B. đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng ở hai miền đất nước.
C. cả nước thực hiện cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.
D. cả nước khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

Câu 9: Trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh” (1969 – 1973), Mỹ đã thỏa hiệp, hòa hoãn với những nước nào sau đây nhằm gây khó khăn cho cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam?

- A. Liên Xô, Đông Âu. B. Lào, Campuchia.
C. Trung Quốc, Lào, Campuchia. D. Liên Xô, Trung Quốc.

Câu 10: Trong thời kì 1954 – 1975, chiến lược chiến tranh nào sau đây đánh dấu lực lượng đồng minh của Mỹ trực tiếp tham chiến ở chiến trường Việt Nam?

- A. Chiến tranh đặc biệt. B. Chiến tranh đơn phương.
C. Việt Nam hóa chiến tranh. D. Chiến tranh cục bộ.

Câu 11: Sự thất bại của phong trào yêu nước ở Việt Nam vào cuối thế kỉ XIX đã chứng tỏ độc lập dân tộc không gắn liền với chế độ phong kiến, đặt ra yêu cầu cho lịch sử dân tộc là phải

- A. tìm ra con đường cứu nước mới. B. tìm ra phương pháp đấu tranh mới.

C. đưa giai cấp công nhân nắm quyền lãnh đạo. D. thành lập Đảng cộng sản ở Việt Nam.

Câu 12: Sự kiện nào sau đây ở khu vực châu Á đã góp phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nước Cộng hòa Ấn Độ được thành lập.
- B. Xingapo trở thành “con rồng” kinh tế của châu Á.
- C. Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á được kí kết.
- D. Trung Quốc tiến hành cải cách - mở cửa đất nước.

Câu 13: Ở Quảng Châu (Trung Quốc), tháng 6 năm 1925 Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức

- A. Tâm tâm xã.
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- D. Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa.

Câu 14: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nội dung nào trong chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu gây khó khăn cho cách mạng Việt Nam?

- A. Triển khai đạo luật trung lập.
- B. Tìm cách trở lại các thuộc địa cũ.
- C. Mở rộng hợp tác toàn cầu.
- D. Thành lập Liên minh châu Âu.

Câu 15: Theo nội dung Hiệp định Giơnevơ 1954 quy định, giới tuyến quân sự tạm thời ở Việt Nam là

- A. đèo Ngang (Quảng Bình).
- B. sông Gianh (Quảng Bình).
- C. vĩ tuyến 17.
- D. vĩ tuyến 16.

Câu 16: Trong những năm đầu thế kỉ XX, phong trào yêu nước nào sau đây gắn với tên tuổi Phan Bội Châu?

- A. Phong trào chống thuế.
- B. Phong trào Duy tân.
- C. Phong trào Đông du.
- D. Phong trào cải cách lối sống.

Câu 17: Năm 1991, sự tan rã của Liên Xô đã tạo ra cho Mĩ một lợi thế mang tính

- A. bước ngoặt.
- B. quyết định.
- C. tạm thời.
- D. tức thời.

Câu 18: Từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, Liên Xô đạt được thành tựu nào sau đây?

- A. Là trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất trên thế giới.
- B. Trình độ học vấn của người dân không ngừng được nâng cao.
- C. Trở thành cường quốc công nghiệp lớn thứ ba trên thế giới.
- D. Là một trong những nước chế tạo thành công bom nguyên tử.

Câu 19: Thời kì 1919 -1930, cuộc khởi nghĩa nào sau đây ở Việt Nam thuộc khuynh hướng dân chủ tư sản?

- A. Khởi nghĩa Hương Khê.
- B. Khởi nghĩa Bãi Sậy.
- C. Khởi nghĩa Yên Bái.
- D. Khởi nghĩa Nam Kỳ.

Câu 20: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân dân Môđambích, Ănggôla nhằm đánh đổ ách thống trị của thực dân nào sau đây?

- A. Pháp.
- B. Tây Ban Nha.
- C. Bồ Đào Nha.
- D. Anh.

Câu 21: Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2 - 1951) đã thông qua

- A. chủ trương khởi nghĩa từng phần.
- B. quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai.
- C. chủ trương kết hợp tổng tiến công và nổi dậy.
- D. chủ trương “vô sản hóa”.

Câu 22: Quốc gia nào sau đây là Ủy viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc?

- A. Áo.
- B. Trung Quốc.
- C. Đức.
- D. Phần Lan.

Câu 23: Trong giai đoạn 1919 - 1930, lực lượng xã hội nào sau đây là **không** phải là lực lượng của cách mạng Việt Nam?

- A. Tiểu tư sản.
- B. Nông dân.
- C. Công nhân.
- D. Tư sản mại bản.

Câu 24: Phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ Latinh từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đều

- A. tiến lên chủ nghĩa xã hội sau khi giành độc lập.
- B. đặt dưới sự lãnh đạo của chính đảng vô sản.
- C. diễn ra mạnh mẽ với nhiều hình thức đấu tranh.
- D. có nhiệm vụ đấu tranh là chống chế độ độc tài thân Mĩ.

Câu 25: Trong giai đoạn 1954 – 1975, ở Việt Nam trận đánh được đánh giá là “thất bại nhục nhã nhất trong lịch sử không quân Hoa Kỳ” là trận

- A. Điện Biên Phủ.
- B. Điện Biên Phủ trên không.
- C. Hồ Chí Minh.
- D. Tây Nguyên.

Câu 26: Điểm chung về hoạt động quân sự của quân dân Việt Nam trong các chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947, Biên giới thu - đông năm 1950 và Điện Biên Phủ năm 1954 là có sự kết hợp giữa

- A. bao vây, đánh lấn và đánh công kiên.
- B. tiến công quân sự và nổi dậy của nhân dân.
- C. đánh điểm, diệt viện và đánh vận động.
- D. chiến trường chính và vùng sau lưng địch.

Câu 27: Nhân tố quyết định hàng đầu sự phát triển “thần kì” của Nhật Bản trong những năm 1960 – 1973 là

- A. con người.
- B. kĩ thuật.
- C. giáo dục.
- D. tài nguyên.

Câu 28: Nội dung nào sau đây là một trong những tác động từ cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đến cách mạng Việt Nam?

- A. Xác định được kẻ thù chính cho cách mạng Việt Nam.
- B. Để lại bài học kinh nghiệm về đấu tranh công khai, hợp pháp.
- C. Tạo cơ sở để thiết lập quan hệ ngoại giao với Liên Xô.
- D. Chỉ ra con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam.

Câu 29: Quốc gia theo chế độ tư bản chủ nghĩa nào sau đây là lực lượng thắng trận trong Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

- A. Anh.
- B. Đức.
- C. Nhật Bản.
- D. Italia.

Câu 30: Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là một bước chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 vì đã

- A. đưa Đảng Cộng sản Đông Dương ra hoạt động công khai.
- B. khắc phục triệt để hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930).
- C. xây dựng một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo.
- D. xây dựng được lực lượng vũ trang nhân dân.

Câu 31: Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong giai đoạn 1920 - 1930 có điểm mới nào sau đây so với hoạt động của các sĩ phu tiền bộ Việt Nam đầu thế kỉ XX?

- A. Tiếp thu những tư tưởng mới từ bên ngoài.
- B. Xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc.
- C. Vận động thanh niên tham gia cách mạng.
- D. Tập hợp các lực lượng xã hội làm cách mạng.

Câu 32: Đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam (1930-1975) do Đảng đề ra và thực hiện thành công là

- A. tự do và chủ nghĩa xã hội.
- B. cải cách ruộng đất và chủ nghĩa xã hội.
- C. độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.
- D. giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp.

Câu 33: Vai trò của lực lượng vũ trang trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 là

- A. quyết định thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa.
- B. hỗ trợ cho lực lượng chính trị nổi dậy giành chính quyền.
- C. là lực lượng nòng cốt, quyết định thắng lợi Tổng khởi nghĩa.
- D. lực lượng xung kích, đi đầu đập tan chính quyền địch.

Câu 34: Nội dung nào sau đây **không** phải là điều kiện nảy sinh các khuynh hướng cứu nước ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

- A. Hệ tư tưởng mới, tiến bộ được du nhập vào Việt Nam.
- B. Chính đảng của giai cấp vô sản được thành lập.
- C. Các giai cấp mới ra đời sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- D. Thực dân Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ hai.

Câu 35: Phong trào cách mạng 1930 - 1931 đã để lại bài học kinh nghiệm nào cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Không giải quyết quyền lợi giai cấp để tập trung vào vấn đề dân tộc.
- B. Giải quyết nhiệm vụ dân chủ trước khi thực hiện nhiệm vụ dân tộc.
- C. Chỉ phát lệnh khởi nghĩa khi có sự giúp đỡ từ bên ngoài.
- D. Sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ chính quyền.

Câu 36: Nội dung nào sau đây là chuyển biến về kinh tế Việt Nam qua hai đợt khai thác thuộc địa (1897 - 1914 và 1919 – 1929) của thực dân Pháp?

- A. Cơ sở hạ tầng được cải thiện phục vụ mục đích kinh tế và quân sự của chính quyền thực dân.
- B. Cơ cấu kinh tế được điều chỉnh theo hướng cân đối giữa công nghiệp và nông nghiệp.
- C. Các giai cấp mới đại diện cho phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đồng thời xuất hiện.
- D. Các giai cấp cũ đại diện cho phương thức phong kiến đồng thời phân hoá sâu sắc.

Câu 37: Cuộc chiến tranh nhân dân đầu tiên vừa mang tính chất giải phóng dân tộc vừa mang tính chất bảo vệ Tổ quốc của Việt Nam là

- A. kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975).
- B. Cách mạng tháng Tám (1945).
- C. kháng chiến chống thực dân Pháp (1858 - 1884).
- D. kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

Câu 38: Phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 đều khẳng định thực tiễn

- A. sử dụng hình thức đấu tranh phong phú và quyết liệt.
- B. hướng đến mục tiêu độc lập cho dân tộc.
- C. giải quyết đồng thời vấn đề dân tộc và dân chủ.
- D. tập trung nhiệm vụ trước mắt là giải phóng dân tộc.

Câu 39: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) của đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với đại diện Chính phủ Pháp?

- A. Đã phản ánh đầy đủ những thắng lợi của nhân dân Việt Nam trên chiến trường.
- B. Giúp Việt Nam tập trung đối phó với quân Trung Hoa Dân quốc.
- C. Việt Nam đã được công nhận là một quốc gia tự do, có quyền dân tộc tự quyết.
- D. Chuyển một hiệp ước tay đôi thành một thỏa thuận tay ba.

Câu 40: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở Việt Nam có điểm giống nhau về

- A. vai trò của lực lượng vũ trang.
- B. thời gian tiến hành.
- C. địa bàn tác chiến.
- D. đối tượng tiến công.

.....**HẾT**.....

ĐÁP ÁN

1. B	2. C	3. C	4. D	5. A	6. A	7. D	8. B	9. D	10. D
11. A	12. A	13. C	14. B	15. C	16. C	17. C	18. B	19. C	20. C
21. D	22. B	23. D	24. C	25. B	26. D	27. A	28. D	29. A	30. C
31. B	32. D	33. B	34. B	35. D	36. A	37. D	38. B	39. D	40. A

Câu 24: Phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ Latinh từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đều

- **Chọn đáp án C.** diễn ra mạnh mẽ với nhiều hình thức đấu tranh.

- Phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mĩ Latinh từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đều diễn ra mạnh mẽ với nhiều hình thức đấu tranh.

Câu 25: Trong giai đoạn 1954 – 1975, ở Việt Nam trận đánh được đánh giá là “thất bại nhục nhã nhất trong lịch sử không quân Hoa Kỳ” là trận

- **Chọn đáp án B.** Điện Biên Phủ trên không.

- Trong giai đoạn 1954 – 1975, ở Việt Nam trận đánh được đánh giá là “thất bại nhục nhã nhất trong lịch sử không quân Hoa Kỳ” là trận Điện Biên Phủ trên không.

Câu 26: Điểm chung về hoạt động quân sự của quân dân Việt Nam trong các chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947, Biên giới thu - đông năm 1950 và Điện Biên Phủ năm 1954 là có sự kết hợp giữa

- **Chọn đáp án D.** chiến trường chính và vùng sau lưng địch.

- Điểm chung về hoạt động quân sự của quân dân Việt Nam trong các chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947, Biên giới thu - đông năm 1950 và Điện Biên Phủ năm 1954 là có sự kết hợp giữa chiến trường chính và vùng sau lưng địch.

Câu 28: Nội dung nào sau đây là một trong những tác động từ cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đến cách mạng Việt Nam?

- **Chọn đáp án D.** Chỉ ra con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam.

Chỉ ra con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam là một trong những tác động từ cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đến cách mạng Việt Nam.

Câu 30: Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là một bước chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 vì đã

- **Chọn đáp án C.** xây dựng một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo.

- Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là một bước chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 vì đã xây dựng một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo.

Câu 31: Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong giai đoạn 1920 - 1930 có điểm mới nào sau đây so với hoạt động của các sĩ phu tiền bộ Việt Nam đầu thế kỉ XX?

- **Chọn đáp án B.** Xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc.

- Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong giai đoạn 1920 - 1930 có điểm mới là xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc so với hoạt động của các sĩ phu tiền bộ Việt Nam đầu thế kỉ XX.

Câu 32: Đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam (1930-1975) do Đảng đề ra và thực hiện thành công là

- **Chọn đáp án D.** giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp.

- Đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam (1930-1975) do Đảng đề ra và thực hiện thành công là giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp.

Câu 33: Vai trò của lực lượng vũ trang trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 là

- **Chọn đáp án B.** hỗ trợ cho lực lượng chính trị nổi dậy giành chính quyền.

- Vai trò của lực lượng vũ trang trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 là hỗ trợ cho lực lượng chính trị nổi dậy giành chính quyền.

Câu 34: Nội dung nào sau đây **không** phải là điều kiện nảy sinh các khuynh hướng cứu nước ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

- **Chọn đáp án B.** Chính đảng của giai cấp vô sản được thành lập.

- Chính đảng của giai cấp vô sản được thành lập **không** phải là điều kiện nảy sinh các khuynh hướng cứu nước ở Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX.

Câu 35: Phong trào cách mạng 1930 - 1931 đã để lại bài học kinh nghiệm nào cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- **Chọn đáp án D.** Sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ chính quyền.

- Phong trào cách mạng 1930 - 1931 đã để lại bài học kinh nghiệm sử dụng bạo lực cách mạng để giành và giữ chính quyền cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam.

Câu 36: Nội dung nào sau đây là chuyển biến về kinh tế Việt Nam qua hai đợt khai thác thuộc địa (1897 - 1914 và 1919 - 1929) của thực dân Pháp?

- **Chọn đáp án A.** Cơ sở hạ tầng được cải thiện phục vụ mục đích kinh tế và quân sự của chính quyền thực dân.

- Cơ sở hạ tầng được cải thiện phục vụ mục đích kinh tế và quân sự của chính quyền thực dân là chuyển biến về kinh tế Việt Nam qua hai đợt khai thác thuộc địa (1897-1914 và 1919 - 1929) của thực dân Pháp.

Câu 37: Cuộc chiến tranh nhân dân đầu tiên vừa mang tính chất giải phóng dân tộc vừa mang tính chất bảo vệ Tổ quốc của Việt Nam là

- **Chọn đáp án D.** kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

- Cuộc chiến tranh nhân dân đầu tiên vừa mang tính chất giải phóng dân tộc vừa mang tính chất bảo vệ Tổ quốc của Việt Nam là kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

Câu 38: Phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 đều khẳng định thực tiễn

- **Chọn đáp án B.** hướng đến mục tiêu độc lập cho dân tộc.

- Phong trào cách mạng 1930 - 1931, phong trào dân chủ 1936 - 1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939 - 1945 đều khẳng định thực tiễn hướng đến mục tiêu độc lập cho dân tộc.

Câu 39: Nhận xét nào sau đây là đúng về bản Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) của đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với đại diện Chính phủ Pháp?

- **Chọn đáp án D.** Chuyển một hiệp ước tay đôi thành một thỏa thuận tay ba.

- Chuyển một hiệp ước tay đôi thành một thỏa thuận tay ba là nhận xét đúng về bản Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) của đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với đại diện Chính phủ Pháp.

Câu 40: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở Việt Nam có điểm giống nhau về

- **Chọn đáp án A.** vai trò của lực lượng vũ trang.
- Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 và cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ở Việt Nam có điểm giống nhau về vai trò của lực lượng vũ trang.

